

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **39/2019/HS-ST**
Ngày 17-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Vũ Thị Đượm**

Ông **Hồ Phi Công**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Ngô Thị Châu Loan** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện L.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Phan Quang Hùng** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2019/HSST ngày 08 tháng 3 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2019/HSST-QĐ ngày 04/4/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Minh T**; Tên gọi khác: Bòm; Sinh năm 1990 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp Thọ B, xã Th, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Họ và tên cha: Hoàng P, sinh năm 1970; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1967; Vợ: Trương Thị M, sinh năm 1988; Con: Có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2011 và nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại: Anh **Lê Văn Q**, sinh năm 1991 (đã chết).

- Đại diện hợp pháp của anh Lê Văn Q:

1. Ông **Lê Văn Ch**, sinh năm 1955. (có mặt)

2. Bà **Lê Thị S**, sinh năm 1957. (có mặt)

Cùng trú tại: Ấp Trung Hòa 2, xã Tr, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Ông Lê Văn Ch, bà Lê Thị S ủy quyền cho chị Nguyễn Thị Ái Nh, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Ấp số 4, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (Theo Giấy ủy quyền ngày 04 tháng 3 năm 2019). (có mặt)

- Bị đơn dân sự:

Bà **Nguyễn Thị B**, sinh năm 1954. Nơi cư trú: Ấp S 2, xã C, huyện L, tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh **Nguyễn Văn Tài**, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Ấp Đ , xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

Anh Nguyễn Văn Tài ủy quyền cho bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1954. Nơi cư trú: Ấp S 2, xã C, huyện L, tỉnh Đồng Nai. (Theo Giấy ủy quyền ngày 24 tháng 9 năm 2018). (có mặt)

- *Người làm chứng:*

Anh **Lê Hoàng Lâm**, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Ấp Trung Hòa 2, xã Tr, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Minh T, sinh năm 1990, thường trú tại ấp Thọ B, xã Th, huyện L, tỉnh Đồng Nai là tài xế lái xe ô tô thuê cho bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1954, thường trú tại số nhà 97, Tỉnh lộ 763, ấp S 2, xã C, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Khoảng 08 giờ, ngày 09/9/2018, T một mình điều khiển xe ô tô tải biển số 64C-058.50 giao hàng tại tỉnh Long An về đến trước nhà bà B. Tại đây, T gặp Lê Văn Q, sinh năm 1991, thường trú tại ấp An Lạc 2, xã Tr, huyện V, tỉnh Vĩnh Long là người làm thuê ở bộ phận bốc vác cho bà B, nên cả hai thống nhất lùi xe ô tô tải biển số 64C-058.50 vào phía sân sau nhà bà B đỗ xe để nghỉ ngơi. Sau khi thống nhất, T lên xe ô tô tải biển số 64C-058.50 điều khiển, di chuyển xe lùi từ Tỉnh lộ 763 vào trong sân nhà bà B theo sự chỉ dẫn của Quốc. Khi T đang điều khiển xe ô tô tải di chuyển lùi vào sân sau nhà bà B, thì bánh sau bên trái xe ô tô tải đã cán lên đế cột nhà bà B, lúc này Quốc đang đứng phía bên hông trái giữa thân xe ô tô tải nói và ra hiệu cho T điều khiển xe chạy tới phía trước một đoạn để có thể điều khiển cho đuôi xe ô tô qua phải. T điều khiển xe ô tô tải chạy tới về phía trước khoảng 02m và đồng thời đánh lái qua trái làm phần hông trái xe ô tô sát vào trụ cổng bê tông bên trái nhà bà B, cùng lúc này Quốc từ trong sân nhà bà B theo hông bên trái xe ô tô tải đi ra phía trước đầu xe để chỉ dẫn cho T tiếp tục lùi xe, thì bị góc thùng phía trước bên trái xe ô tô tải do T điều khiển va chạm ép anh Q vào trụ cổng bê tông bên trái. Ngay lúc này, chị Nguyễn Thị Ái Nh, sinh năm 1996, thường trú ấp Trung Hòa 2, xã Tr, huyện V, tỉnh Vĩnh Long (là cháu dâu bà B) đi xe mô tô về đến nhà bà B phát hiện anh Q té ngã xuống nằm tại trụ cổng bê tông bên trái nên đã tri hô, T liền xuống xe ô tô tải, đưa anh Q vào trong sân nhà bà B để sơ cứu và cùng anh Lê Hoàng Lâm, sinh năm 1996, thường trú ấp Trung Hòa 2, xã Tr, huyện V, tỉnh Vĩnh Long (là chồng chị Nhi và cháu nội bà B) đưa anh Q đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện L, sau đó tiếp tục chuyển đến Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh. Hậu quả: Anh Lê Văn Q tử vong.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 544/PC09-KLGDPY ngày 02/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận: Nguyên nhân tử vong của anh Q là do chấn thương ngực kín, gãy xương sườn bên trái, dập- rách hai phổi.

Vật chứng vụ án: 01 (một) giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 790160267183, mang tên Hoàng Minh T, do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/12/2016 (Bản chính). 01 (một) xe ô tô tải biển số 64C-058.50, nhãn hiệu: HINO, loại xe ô tô tải chở gia súc có thiết bị nâng hạ, có trọng tải 14.200kg, số khung RNJFL8JTSFXX15317, số máy J08E-UF15244, cùng giấy chứng nhận đăng ký xe ô

tô mang tên Nguyễn Văn Tài, sinh năm 1978, thường trú tại ấp Đ , xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKSXL ngày 06 tháng 3 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố bị cáo Hoàng Minh T về tội “*Vô ý làm chết người*” theo khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện L giữ nguyên quyết định truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị:

- + Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- + Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội đã tự nguyện bồi thường thiệt hại nhằm khắc phục hậu quả và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo lần đầu phạm tội, là lao động chính trong gia đình; đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết được quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Hoàng Minh T từ 01 năm đến 01 năm 04 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Hoàng Minh T đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Lê Văn Q số tiền 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng). Bà Nguyễn Thị B là chủ sử dụng xe ô tô tải biển số 64C-05850 đã hỗ trợ cho gia đình nạn nhân Lê Văn Q số tiền 110.000.000 đồng (Một trăm mười triệu đồng). Ông Lê Văn Ch và bà Lê Thị S là cha, mẹ ruột của nạn nhân Lê Văn Q đã nhận đầy đủ số tiền trên, có đơn bãi nại và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với Hoàng Minh T.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân huyện L tuyên: Trả lại một giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Hoàng Minh T.

Đối với 01 (một) xe ô tô tải biển số 64C-058.50, nhãn hiệu: HINO, loại xe ô tô tải chở gia súc có thiết bị nâng hạ, có trọng tải 14.200kg, số khung RNJFL8JTSFXX15317, số máy J08E-UF15244, cùng giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên Nguyễn Văn Tài, sinh năm 1978, thường trú tại ấp Đ , xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long. Anh Tài là người đứng tên chủ sở hữu xe ô tô trên, nhưng đã giao cho bà Nguyễn Thị B sử dụng làm phương tiện vận chuyển trong việc mua, bán gia súc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả xe ô tô tải trên cho bà Nguyễn Thị B là người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Văn Tài.

Bị cáo Hoàng Minh T nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo có điều kiện chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Minh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 08 giờ ngày 09/9/2018, Hoàng Minh T đã có hành vi vô ý, không

quan sát khi điều khiển xe ô tô tải biển số 64C-058.50 di chuyển lùi từ Tỉnh lộ 763 vào trong sân nhà bà Nguyễn Thị B tại ấp S 2, xã C, huyện L, tỉnh Đồng Nai dẫn đến góc thùng phía trước bên trái xe ô tô tải do T điều khiển va chạm ép anh Lê Văn Q (là người gương dẫn cho T lùi xe) vào trụ cổng bê tông bên trái nhà bà B. Hậu quả: anh Lê Văn Q tử vong.

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hoàng Minh T đã phạm tội “*Vô ý làm chết người*” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 128 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo và chủ xe đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo chưa tiền án tiền sự; là lao động chính trong gia đình; Đại diện hợp pháp bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội do lỗi vô ý, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao về cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục cũng đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Hoàng Minh T đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Lê Văn Q số tiền 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng). Bà Nguyễn Thị B là chủ sử dụng xe ô tô tải biển số 64C-05850 đã hỗ trợ cho gia đình nạn nhân Lê Văn Q số tiền 110.000.000 đồng (Một trăm mười triệu đồng). Đại diện hợp pháp của nạn nhân Lê Văn Q là ông Lê Văn Ch và bà Lê Thị S đã nhận đầy đủ số tiền trên, không yêu cầu thêm về dân sự nên không xét.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với một giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Hoàng Minh T không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên chỉ phù hợp một phần với nhận định trên nên chỉ chấp nhận phần phù hợp.

[8] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

2. Tuyên bố bị cáo **Hoàng Minh T** phạm tội “*Vô ý làm chết người*”.

3. Xử phạt: Bị cáo **Hoàng Minh T 01** (Một) năm **04** (Bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **02** (Hai) năm **08** (Tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Giao bị cáo **Hoàng Minh T** cho Ủy ban nhân dân xã Th, huyện L, tỉnh Đồng Nai quản lý giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

5. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại một giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 790160267183 do Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/12/2006 cho bị cáo Hoàng Minh T.

6. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Minh T phải nộp 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- Chi cục THADS H.Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Tuân